|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH ĐIỆN BIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Điện Biên, ngày tháng năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

**DTNQ TRÌNH KỲ HỌP THÔNG QUA**

**Quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và**

**người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thuộc các huyện,**

**thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BẢY**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 5244/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thuộc các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 105/BC-PC ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thuộc các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2025 như sau:

1. Số lượng cán bộ, công chức cấp xã: 2.709 người.

2. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã: 1.668 người.

*(Có Phụ lục chi tiết ban hành kèm theo Nghị quyết).*

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, kỳ họp thứ Mười bảy thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Nội vụ;  - Thường trực: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh; Lãnh đạo UBND tỉnh;  - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;  - Đại biểu Quốc hội tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;  - HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;  - Cổng TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;  - Trung tâm thông tin – Hội nghị - Nhà khách tỉnh;  - Báo Điện Biên Phủ;  - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH**  **Lò Văn Phương** |

**Phụ lục**

**SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ VÀ**

**NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ**

**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN NĂM 2025**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2024*

*của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên huyện, thị xã,**  **thành phố** | **Tổng số đơn vị hành chính cấp xã** | **Số lượng giao năm 2025** | |
| **Cán bộ, công chức cấp xã *(người)*** | **Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã *(người)*** |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* |
|  | **Tổng** | **129** | **2.709** | **1.668** |
| 1 | Thành phố Điện Biên Phủ | 12 | 253 | 150 |
| 2 | Huyện Điện Biên | 21 | 448 | 280 |
| 3 | Huyện Điện Biên Đông | 14 | 294 | 182 |
| 4 | Huyện Mường Chà | 12 | 250 | 154 |
| 5 | Thị xã Mường Lay | 3 | 64 | 38 |
| 6 | Huyện Nậm Pồ | 15 | 316 | 196 |
| 7 | Huyện Mường Nhé | 11 | 234 | 146 |
| 8 | Huyện Mường Ảng | 10 | 204 | 124 |
| 9 | Huyện Tuần Giáo | 19 | 394 | 242 |
| 10 | Huyện Tủa Chùa | 12 | 252 | 156 |